

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HS-ST

Ngày: 27-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tiến Hiệp**

Ông **Tăng Văn Quang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Thành Đạt** – Thư ký viên

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Thuận** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2025/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày 15 tháng 5 năm 2003. Tại: xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ;
Số Căn cước công dân/ căn cước: 017203001305;
Nơi cư trú: xóm Mạc, xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường;
Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không;
Trình độ học vấn: 10/12;
Bố đẻ là: **Bùi Văn Thực**; Sinh năm: 1975
Mẹ đẻ là: **Đinh Thị Dục**; Sinh năm 1978
Vợ, con: Chưa có
Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con thứ hai.

Tiền án: Không

Tiền sự : 01 (một) - Ngày 12/4/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng (Quyết định số 16). Chấp hành xong ngày 25/6/2024.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Phú Thọ, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Ông **Dương Hoàng Mong**, sinh năm 1969, có đơn xin vắng mặt;
Nơi cư trú: Khu 7, xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đinh Thị Dự, sinh năm 1978, có mặt.

Nơi cư trú: xóm Mạc, xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ;

- Bà Đỗ Thị Mận, sinh năm 1982, có đơn xin vắng mặt;

Nơi cư trú: tổ 07, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ

- Ông Bùi Văn Dâm, sinh năm 1965, có đơn xin vắng mặt;

Nơi cư trú: xóm Quyền, xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Đ là đối tượng nghiện chất ma túy và đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND xã Nam Phong nay là UBND xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ (BL28). Ngày 28/8/2025, Công an xã Mường Thàng triệu tập Đ để làm việc đối với người đang trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy. Quá trình làm việc, Đ đã tự nguyện khai nhận và giao nộp số ma túy đã mua ngày 27/8/2025 của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cây xăng Sủ Ngòi thuộc phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, ngoài ra Đ còn khai nhận đã nhiều lần sử dụng ma túy vào các ngày 26 và 27/8/2025 nên Công an xã Mường Thàng đã thu mẫu nước tiểu của Đ để tiến hành kiểm tra (test) nhanh chất ma túy. Kết quả kiểm tra cho thấy mẫu nước tiểu của Đ dương tính với chất ma túy nên đã tiến hành niêm phong mẫu nước tiểu để phục vụ giám định (BL18-25). Đối với số ma túy Đ giao nộp, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành niêm phong và trưng cầu giám định (BL32-35).

Đến ngày 29/8/2025, quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Phú Thọ, Bùi Văn Đ đã khai nhận về hành vi Trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh đen, Biển kiểm soát 28S1 – 7998 của ông Dương Hoàng Mong, sinh năm 1969, tại khu 7, xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ. Diễn biến hành vi phạm tội như sau: Chiều ngày 27/8/2025, Đ bắt xe buýt từ phố Bằng, xã Mường Thàng ra quán Su Gaming tại Khu 7, xã Cao Phong để chơi điện tử. Đến khoảng 18 giờ, Đ ra cửa để đi về thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda dựng trước cửa quán của nhà ông Dương Hoàng Mong đang cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa, Đ quan sát không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân. Đ tiến lại gần xe mô tô, quan sát xung quanh sau đó dắt xe xuống lề đường Quốc lộ 6 rồi nổ máy điều khiển xe đi hướng TP. Hòa Bình (cũ). Khi đến khu vực phường Thống Nhất, Đ tìm đến quán cầm đồ để bán chiếc xe nhưng quán đóng cửa. Đ tiếp tục điều khiển xe đi thì thấy cửa hàng thu mua phế liệu nên vào hỏi, tại đây Đ gặp chị Đỗ Thị Mận, sinh năm 1982 – là chủ quán và đặt vấn đề bán xe với giá 2 triệu đồng nhưng khi chị Mận hỏi về giấy tờ xe thì Đ bảo để ở nhà nên chị Mận chỉ đồng ý mua với giá 850.000đ và yêu cầu Đ hôm sau mang giấy tờ xe cho chị (BL63-65, 138- 143). Sau khi bán được xe, Đ tiếp tục bắt xe khách ra cây xăng Sủ Ngòi thuộc phường Hòa

Bình, tỉnh Phú Thọ với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông không quen, qua nói chuyện Đ thấy người này cũng là đối tượng nghiện nên đã hỏi mua ma túy. Đ đưa cho người đàn ông 400.000đ, người này đi một lúc rồi quay lại đưa cho Đ gói ma túy bọc bên ngoài là tờ tiền mệnh giá 2.000đ. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu vào túi quần rồi bắt xe để đi về nhà. Đến ngày 28/8/2025, khi làm việc với Cơ quan Công an Đ đã giao nộp số ma túy này (BL99 -124).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Phú Thọ đã thu giữ: 01 gói ma túy được gói bằng 01 tờ tiền mệnh giá 2000đ từ bị cáo (BL 33); 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0021743 mang tên Bùi Văn Dâm, BKS 28S1 - 7998 do ông Dương Hoàng Mong giao nộp (BL 58); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh đen, BKS 28S1 – 7998 do Đỗ Thị Mận giao nộp (BL62).

Tại Kết luận giám định số 1619/KL-KTHS ngày 31/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Bùi Văn Đ gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine, Codein.

Morphine, Codein là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu.

**Morphine: Số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

** Codeine: Số thứ tự 06, Danh mục IIB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ...”(BL30)*

Tại Bản kết luận giám định số: 1701/KL- KTHS ngày 03/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “ Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,093g (*Không thấy không chín ba gam*), là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Kết luận định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự số 01/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng Hình sự kết luận: *Tại thời điểm ngày 27/8/2025, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 28S1-7998, đăng ký lần đầu ngày 12/02/2007, số khung 09017Y114288, số máy C09E-5214390, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn) (BL 168).*

Cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 16/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ truy tố Bùi Văn Đ về các tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm (b) khoản 1 Điều 256a và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, tỉnh Phú Thọ luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định Bùi Văn Đ phạm các tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Đối với tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” áp dụng điểm (b) khoản 1 Điều 256a, điểm (s) khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 24-27 tháng tù; đối với tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm (b,h,r,s) khoản 1 Điều 51,

Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 6-9 tháng tù; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho cả hai tội từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật TTHS đề nghị tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định, tịch thu sung công từ tiền 2000đ; bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 đã truy tố bị cáo. Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy xuyên suốt quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa Bị cáo xác nhận không bị ép cung nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Bùi Văn Đ thừa nhận bản thân đang trong thời hạn bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Ngày 26 và 27/8/2025 bị cáo đã thực hiện hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức tiêm trực tiếp vào cơ thể. Đồng thời bị cáo tự thú thừa nhận ngày 27/8/2025 đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản là 01 xe máy nhãn hiệu Honda BKS 28 S1 – 7998 của ông Mong trị giá 3.000.000Đ. Lời khai của bị cáo phù hợp với Đơn trình báo của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Bản kết luận giám định, kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

[4.2] Các hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản là phạm pháp nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy có đủ cơ sở xác định Bùi Văn Đ đã phạm các tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm (b) khoản 1 Điều 256a và “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 đã truy tố bị cáo theo các tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 16/12/2025 là có căn cứ.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự chưa được xóa.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tự thú về hành vi trộm cắp tài sản; tài sản đã được trả cho bị hại và đã tích cực khắc phục hậu quả; hành vi phạm tội (trộm cắp tài sản) gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm (b, h, r, s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt:

[6.1] Hình phạt chính: Đối với các hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm khắc, và cần thiết áp dụng hình phạt tù cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[6.2] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) là có căn cứ pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy đã thu giữ, hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, sử dụng để gói số ma túy bị cáo giao nộp, cần tịch thu sung công. Đối với 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 0021743 mang tên Bùi Văn Dâm, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh đen, BKS 28S1 – 7998 đã trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Tòa không xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 850.000 đồng chị Mận bỏ ra mua xe mô tô từ bị cáo, bà Dục mẹ bị cáo đã trả cho chị Mận, chị Mận không có yêu cầu gì khác, bà Dục không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo, Tòa không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

[11] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,093g (dưới 0,1g) ma túy loại Heroine của Đ vào ngày 28/8/2025: Do Đ chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, chưa bị kết án về tội này hoặc các tội quy định tại các điều 248, 250, 251, 252 và 256a BLHS nên hành vi của Đ không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 28/10/2025 Công an xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn Đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ (BL 153 -154).

Đối với Đỗ Thị Mận: Khi mua chiếc xe mô tô từ Đ, chị Mận không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Phú Thọ không đề cập xử lý là có căn cứ. Tòa không xét.

Đối với người đàn ông được Đ nhờ mua ma túy tại khu vực cây xăng Sủ Ngòi thuộc phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ: Do Đ không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Phú Thọ không có căn cứ để xác minh. Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Phú Thọ sẽ tiếp tục thu thập, tài liệu khi làm rõ được sẽ xử lý sau. Tòa không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm (b) khoản 1 Điều 256a; khoản 1 Điều 173, điểm (b,h,r,s) khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50, 55 Bộ luật Hình sự; Điều 4 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Bùi Văn Đ phạm các tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bùi Văn Đ **24 tháng** tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và **06 tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **30 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 09/9/2025.

2. Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ hoàn lại sau giám định, đựng trong 01 (*một*) phong bì niêm phong ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định; Vụ Bùi Văn Đ, sinh năm 2003 – Tàng trữ trái phép ma túy. Xảy ra ngày 27 tháng 8 năm 2025 tại xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ” hiện lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12, tỉnh Phú Thọ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 22/BB-GNVC ngày 05/01/2026.

Tịch thu sung công số tiền 2000đ (*Hai nghìn đồng*) đựng trong 01 (*một*) phong bì niêm phong ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định; Vụ Bùi Văn Đ, sinh năm 2003 – Tàng trữ trái phép ma túy. Xảy ra ngày 27 tháng 8 năm 2025 tại xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ. Tờ tiền mệnh giá 2000đ” hiện lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12, tỉnh Phú Thọ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 22/BB-GNVC ngày 05/01/2026.

3. Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên buộc Bùi Văn Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật TTHS; Tuyên: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo; cũng trong thời hạn trên Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ (P7);
- VKSND Khu vực 12;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PC 10, Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PV 06, Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 12;
- Trại TG số 3 tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ;
- Người bị kết án; Bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thùy Linh

